Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm
Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi bài.

Kinh Thập Độ - 14/01/2024
Hôm nay chúng ta học bài Thập Độ thay vì học bài về 24 Duyên hệ. Tại sao? Bởi vì sắp tới chúng ta bắt buộc phải quay lại bài này trong lớp Giáo Lý Căn Bản, cho nên nếu hôm nay giảng thì giảng 2 lần, ngán quá. Cho nên bây giờ mình lướt qua bài 24 Duyên hệ.
Tôi xin nhấn mạnh: Kiến thức 24 duyên rất là quan trọng đặc biệt với những người nào đang tu tập Tuệ Quán. Mình không học A Tỳ Đàm mình liếc mắt qua mình thấy nó trớt quớt, thấy nó không liên quan gì đến chuyện tu hành như là nhiều người không học A Tỳ Đàm đã hiểu lầm. Nhưng các vị có thể vào các tài liệu hướng dẫn Tuệ Quán của trung tâm Pa Auk, tôi nhớ không rõ, nhưng quý vị có thể tìm key words: Vipassanā+Paṭṭhāna/ Paccaya của ngài Pa Auk sẽ thấy phần ngài nói mối tương quan giữa 24 duyên hệ với pháp môn niệm xứ, với nhận thức của người Phật tử về giáo lý, lúc đó mới thấy lỗ hổng rất lớn, rất sâu, rất rộng của người Phật tử Việt Nam khi không biết giáo lý Duyên hệ. Giáo lý Duyên hệ rất quan trọng, nó hỗ trợ cho mình cả nhận thức giáo lý lẫn thực tế hành trì. Giáo lý duyên hệ tuyệt đối quan trọng, không phải là biết được thì tốt.
Sáng nay chúng ta học bài khác, là bài Thập Độ. Bài này cũng rất quan trọng.
Tất cả những bài kinh chúng tôi sưu lục đem vào trong Kālāma đều nhằm mục đích: Xây dựng kiến thức căn bản về giáo lý, xây dựng nhận thức căn bản cho Phật tử về Phật pháp. Không phải khơi khơi bài kinh có mặt trong bộ Nhật tụng đâu.
Sáng nay chúng ta nói chuyện với nhau về Thập Độ.
Chữ "Độ" trong tiếng Hán = Đưa qua sông. Trong tiếng Pali, *Pāramī* = *Para* (bờ bên kia) + *ī* (đi) = Điều kiện đưa qua bên kia bờ giải thoát.
Ở đây tôi xin nói rõ luôn: Trong toàn bộ kinh điển Pali chúng ta chỉ thấy có 1 chỗ duy nhất, trong Tiểu Bộ Kinh có nhắc đến khái niệm ***Ba La Mật = Những công đức được thực hiện trong lúc mình còn là phàm phu, những công đức đó được thực hiện với lý tưởng chấm dứt phiền não, kết thúc sanh tử, thành tựu chánh trí giác ngộ.*** Những công đức được thực hiện với lý tương đó, bất cứ công thức gì, từ chuyện mình phục vụ, chùi cầu, rửa chén, quét lá cho tới chuyện mình nghiên cứu kinh điển, tu tập Tuệ quán, xây chùa, đúc tượng, in kinh... tất thảy đều được kể là Ba La Mật nếu nó được thực hiện với lý tưởng hướng đến cứu cánh giác ngộ giải thoát.
Mình thấy trong toàn bộ kinh điển: 25 cuốn kinh tạng, 8 cuốn Luật tạng và 12 cuốn A Tỳ Đàm tạng, tổng cộng 45 cuốn Tam Tạng Pali chỉ có cuốn đó nói về vấn đề Ba La Mật thôi.
Vì sao vậy? Vì khi đức Thế Tôn đi hoằng pháp những người gặp Ngài là 99.9999% là Thinh văn, trình độ Thinh văn. Khi họ gặp Ngài, Ngài nói thẳng cho họ nghe cái gì đó giúp họ trực nhận giáo pháp để thành thánh. Còn người gặp Ngài để cầu Phật đạo cực hiếm. Chúng ta có thể xem lại kinh Đại Hội - Trường bộ, đặc biệt là chú giải kinh Đại Hội; Và kinh Samacitta – Tương Ưng, đức Phật và ngài Xá Lợi Phất 2 vị này có pháp hội chư thiên về chứng đạo là vô số, đếm không xuể. Trong khi mình rà soát lại kinh điển chỉ thấy nhắc 10 vị gặp Ngài không cầu giác ngộ ở trình độ thinh văn, họ chỉ nghe pháp, cúng dường, phục vụ, gieo duyên để đời sau thành Phật. Mình thấy có 10 người thôi; con số 10 so với vô số biết là bao nhiêu. Hồi nãy giờ tôi tránh không nói con số, tôi nói vô số chứ trong kinh nói thẳng là hàng ngàn tỷ chư thiên từ vô lượng vũ trụ về để nghe pháp. Nhân loại thì không bao nhiêu hết. Bên đây sơ sơ mình thấy mấy kỳ pháp hội:
- Ngài chuyển pháp luân, 180 triệu vị Phạm thiên chứng thánh trí, thánh quả;
- Lần Ngài thuyết tạng A Tỳ Đàm trên cõi trời lúc Ngài được 7 mùa hạ, con số tính bằng tỷ;
- Lần thứ 3 là đại hội thiên chúng trên Himalaya con số tính bằng tỷ;
- Lần thứ 4 ngài Xá Lợi Phất thuyết Samacitta con số tính bằng tỷ, tỷ tỷ, ngàn tỷ.

Trong khi số người cầu Phật đạo nguyện thành Chánh Đẳng Giác chỉ có 10 thôi, trong kinh nói còn có 500 vị nữa nhưng mà mới trong giai đoạn ra lời và trong tâm thôi chứ chưa được Bất thối Bồ Tát. Trước mắt Bất Thối Bồ Tát chỉ có 10 vị mà trong Phật Sát này thôi nha – 1 Phật sát = 10.000 đại thiên thế giới, chứ vô số Phật sát khác mình không có nói, chứ không phải chỉ có chừng đó, trong địa bàn hoằng pháp của đức Phật Thích Ca Mâu Ni có 10 vị cố định và 500 vị chuẩn bị bất thốihưng, trong địa bàn hoằng pháp của đức Phật Thích Ca Mâu Ni có 10 vị cố định và 500 vị chuẩn bị bất thối.
Chữ Ba La Mật nghĩa rộng lắm quý vị.

Ba La Mật = Bất cứ công đức nào được thực hiện với lý tưởng cầu đạo Bồ Đề, dầu là Thinh Văn, Độc giác hay Toàn giác đều được kể chung là Ba La Mật. Nhưng thông thường mình thấy số người cầu Thinh văn không la làng, không um sùm; cầu nguyện thành Độc Giác cũng không um sùm.
Thời này có nhiều tay quởn quởn la làng: Tôi nguyện thành Chánh Đẳng Giác. Thì tôi xin giải thích rõ chỗ này.
Muốn thành một vị Phật tổ phải qua 3 giai đoạn:

(1) **Giai đoạn 1- Phát nguyện trong tâm**, muốn thôi không cho ai biết hết, giai đoạn này rất lâu. Các vị hỏi bao lâu, khó nói bởi vì tùy trình độ, căn cơ, sức tu mỗi vị Bồ Tát, mình nói nôm na là rất lâu thôi, vị này có thể gấp đôi vị kia, vị đó là hạnh Tinh Tấn, hạnh Đức Tin, hạnh Trí Tuệ thì vị Tinh Tấn là lâu nhất, mau hơn chút là là Đức Tin mà mau nhất là Trí tuệ. Giai đoạn trong tâm này tùy mình là hạng nào mà lâu mau khác nhau.

(2) Sau giai đoạn nguyện âm thầm, qua đến **giai đoạn Nguyện ra lời**. Nguyện ra lời rất nhiều Phật tử hiểu lầm có nghĩa là mình nói lên cho người ta biết để người ta quý, người ta nể mình, cái đó là sai; cái đó là nổ. Chứ ra lời đúng theo trong kinh = Thách thức, mời gọi. Có nghĩa là tôi, ai cần gì tôi cũng cho.
Mời gọi có nhiều cách: Mời gọi Bậc hạ, bậc trung, bậc thượng.

(1) Bậc hạ - cái gì thuộc về vật chất, tài sản ai cần tôi cho hết.
(2) Bậc trung - Tứ chi của tui, giác mạc, tay chân, tôi dám cho một lá thận, tôi dám cho một miếng gan,... cho cái thuộc về cơ thể, cho mà mình không chết.
(3) Bậc thượng - Mạng của tôi, ai cần tôi cho là bậc thượng.

Ba cái: Mình mời gọi người ta tới để cho hết vật chất; thứ hai mình mời gọi người ta tới cho một phần cơ thể; Thứ ba là mình mời gọi người ta tới cho cả cái mạng của mình.
Muốn thành Chánh Đẳng Giác phải trải 3 cái này, giai đoạn của 3 cái này là giai đoạn nguyện ra lời. Chứ không phải lên Facebook la lên tôi nguyện thành Phật hoặc mình viết sách, viết kinh thông báo cho người ta biết nhưng mà la vậy thôi, chứ không dám mời gọi, người ta tới đề nghị chút hi sinh là mình co giò liền là dởm, nổ.
Ra lời thứ thiệt = Nói ra để chấp nhận thách thức, mời gọi người ta thử thách mình. Cái đó mới là nguyện ra lời.
Mình hiểu lầm cái đó.

(3) Giai đoạn 3, sau khi qua giai đoạn trong tâm & ra lời - **Giai đoạn Bất Thối được chư Phật Chánh Đẳng Giác mà mình gặp được, các Ngài mới thọ ký: Con còn bao lâu bao lâu con sẽ thành vị giống như ta.** Kể từ đó về sau mình được xem là Bồ Tát Bất Thối. Nên nhớ.

Thọ ký là gì? Thọ ký không phải đức Phật Ngài ban cho mình cái cái gì. Không có. Chư Phật không cho mình cái gì hết, mình phải có cái gì đó, thí dụ mình đủ duyên chứng thánh thì các Ngài nói cho mình chứng thánh. Chứ các Ngài không thể độ một kẻ thiếu duyên. Nhớ. Thứ hai, mình phải Ba La Mật đến mức nào mình mới được thọ ký.
Thọ ký = Xác nhận, *vyākaroti* = xác nhận, chư Phật Ngài nhìn thấy người này không có thể nào đổi ý, chuyển nguyện được nữa, người này chắc chắn đi hết tâm nguyện của mình; Lúc đó chư Phật mới thọ ký. Mà chư Phật không bao giờ nói hai lời. Cho nên, khi Ngài nói người này sẽ thành thì người này chắc chắn sẽ thành. Mà cái này là do Ngài thấy mình sao Ngài mới nói chứ không phải Ngài hà hơi tiếp sức là sai; Chư Phật không có khả năng hà hơi tiếp sức. Bởi vì, nếu chư Phật có khả năng hà hơi tiếp sức thì mình bây giờ đã thành Phật hết rồi.
Chuyện đơn giản vậy mà người ta không chịu hiểu. Người ta cứ thổi phồng Phật lực. Không có.
Phật lực vô biên – đúng, Phật trí vô cùng – đúng , Phật tâm vô lượng – đúng, nhưng không độ được người vô duyên.
Nhớ nha. Tới chết phải nhớ cái này.
Mình mà không ra gì thì chư Phật ba đời mười phương không giúp được; Bằng chứng, số chư Phật đã ra đời biết bao nhiêu hằng hà sa số, số cát sông Hằng có hạn, số Phật ra đời không biết bao nhiêu mà nói, mà mình vẫn còn trơ trơ nè. Nhớ cái này rất quan trọng.
Như vậy, sáng nay mình phải hiểu:

(1) Chữ Ba La Mật gồm 3 cách:

- Công đức hướng quả Thinh Văn
- Công đức hướng quả Độc Giác/ Duyên Giác/ Bích Chi

- Công đức hướng quả Phật Đạo Toàn Giác, Nhất Thiết Chủng Trí.

Cả 3 trường hợp đều là Ba La Mật hết.

(2) Chuyện thứ hai: Bên Bắc Truyền nói có Lục độ = 6 Ba La Mật – Bố thí, Trì Giới, Thiền định, Trí tuệ, Kham Nhẫn, Tinh Tấn; Còn bên Nam truyền kể có 10. Cái đó không sao hết.

Kể 6 hay kể 10 không sao. Bởi vì theo Nam truyền thì Thiền Định kể chung với Trí tuệ.
Vì Trí có 3: Văn, Tư, Tu.

- Trí Văn = Trau dồi hiểu biết, nhận thức thông qua những gì mình nghe, đọc, học từ người khác.
- Trí Tư = Khả năng nhận thức thông qua tư duy, gặm nhấm, tiêu hóa.
- Trí Tu = Nhận thức có được từ công phu thực chứng, tu tập thiền quán, thiền chỉ.

Trong trường hợp này, Thiền định xếp chung Trí tuệ. Như vậy, Lục độ kể 6 hay 10 không mâu thuẫn nhau. Không sao hết. Người tu rốt ráo Lục độ đương nhiên người đó phải tròn Thập độ. Tu rốt ráo Thập độ = Tu rốt ráo Lúc độ. Tùy cách kể thôi. Giống như có lúc kể Giới Định Tuệ, có lúc kể Thất giác chi, lúc kể Tứ Niệm Xứ, lúc kể Tứ Chánh Cần, có lúc kể Tứ Như Ý Túc, Ngũ Căn, Ngũ lực, Bát Chánh đạo, có lúc chỉ kể Tam học thôi. Không sao hết. Tùy cách kể.
Vấn đề là khi người ta kể gọn mình có hiểu rộng không? Khi người ta kể rộng mình có hiểu sâu không? Nếu khi người ta kể gọn mình hiểu rộng, khi người ta kể rộng mình hiểu sâu thì Phật pháp mình không thấy mâu thuẫn. Đằng này mình hiểu không tới nên mình thấy Tam học khác Bát Chánh Đạo, Bát Chánh đạo khác Thất giác chi, Thất giác chi khác Tứ Như Ý Túc, Tứ Niệm xứ, Tứ Chánh cần. Vì mình hiểu không tới. Người ta kể rộng mà mình hiểu không sâu; hoặc người ta kể gọn mà mình hiểu không đủ rộng, chỉ vậy thôi. Lỗi ở mình.
Thập Độ tôi chia giảng 2 lần, một lần thì yếu quá, chia nhiều lần cũng mệt. Thôi chia 2, bà con muốn học sâu học rộng thì trong lớp Giáo lý Căn bản thứ 3, thứ 5 chúng ta có cơ hội quay lại Thập độ, nhiều lắm. Cơ hội quay lại nhiều lắm.

1/ Bố Thí Ba La Mật

Rất nhiều người không học giáo lý hiểu lầm chỗ này. Họ hiểu lầm Bố Thí Hữu Lậu & Bố Thí Vô Lậu.
Bố Thí Hữu Lậu là bố thí cầu quả nhân thiên, được sung sướng giàu sang, sung túc, đầy đủ. Bố Thí Hữu Lậu là bố thí không nhắm tới cứu cánh giải thoát, chỉ cần làm công đức bố thí, làm công đức chia sẻ, làm được công đức hào sảng là mình bèn có phước kiếp sau hưởng cái này cái kia.
Bố Thí Ba La Mật phải hiểu khác. Không phải đơn giản nhờ phước bố thí chén cơm mà tôi thành Phật. Không phải; Nó còn cái này mới quan trọng – Tâm buông bỏ, khả năng buông bỏ.
Tâm buông bỏ, Khả năng buông bỏ = Bố Thí Ba La Mật.

- Để là Thinh văn = Mình phải có khả năng buông bỏ sở hữu vật chất.
- Độc Giác = Có khả năng buông bỏ bộ phận cơ thể, cho mà mình không chết là mình có thể cho.
- Toàn Giác = Có khả năng bỏ mạng luôn, coi mạng này là chuyện nhỏ. Vì cứu người thân này tặng không cho người ta. Cái đó mới chua; Còn Độc Giác mình chỉ bố thí ở tầmbooj phận cơ thể cho mà không chết thì cho, cho chết thì không, cũng còn sợ; Thinh văn chỉ cần xả ly buông bỏ vật ngoài thân là được rồi.

Cho nên, ngài Xá Lợi Phất- đại trí, ngài Ca Diếp – đại trí, Maha Chiên Diên, Anan,... đều đại trí, vậy mà các vị nể kính đức Phật tuyệt đối. Là vì sao? Vì ngoài chuyện Ngài là sư phụ, giúp mình chứng đạo, chứng thánh, cái ơn lớn lắm. Ngoài chuyện Ngài cái gì cũng hơn mình, cái đó là cái chắc; nhưng chỉ cần nghĩ lúc đức Phật còn là Bồ Tát đã đủ nể rồi. Khi còn là phàm phu, vô số kiếp, vô số lần chuyện Ngài cho người khác mạng của ngài dễ ẹc. Chuyện này mấy vị khác làm không nổi. Thinh văn chuyện này là run rồi. Chuyện Ngài vì cầu đạo giải thoát, vì chỉ để nghe một bài giảng, trong tiền kiếp, Ngài thèm nghe pháp đến mức Ngài từ bỏ ngai vàng, nhường hoàng hậu, bỏ cả mạng để được nghe một bài pháp 4 câu thôi. Dễ sợ như vậy. Chỉ vì giữ giới Ngài thà mất mạng chứ không phá giới; Thinh văn thì không, chạm đến cái mạng thì không. Thí dụ bây giờ mình đi rừng, tay cầm con dao mà bị thú dữ tấn công thì sao ta? mình giữ giới, biết mình ra tay là nó chết liền, giờ sao? Mình có ra tay hay đứng yên cho nó làm thịt mình?
Đối với vị Bồ Tát cầu Phật đạo, đã phát nguyện giữ giới thà chết không phạm giới. Mình thì khác, lúc bị trăn siết chỉ cần đủ bình tĩnh, đủ thời gian thì mình chặt nó để mình sống tôi nghĩ trong room bao nhiêu người chặt bao nhiêu người không chặt.
Bố Thí cầu Phật đạo = Có khả năng buông bỏ.

Buông bỏ cái gì? Buông bỏ 3 cái ái:
- Thích sở hữu: Muốn cái này của tui cái kia của tui, cái mạng của tui, tình cảm của tui, tiếng tăm của tui, quyền lực của tui.
- Thích hiện hữu: Tham sống sợ chết, thích giữ cái mạng này, làm gì thì làm muốn có mặt ở đời này, không cam tâm mà chết;
- Thích hưởng thụ : thích ngon, sướng, mát, mịn màng, êm ái,....

Ba La Mật là khả năng buông bỏ. Buông bỏ cái gì? Khi mình muốn cầu Phật đạo là phải buông bỏ cả 3. Còn Độc giác và Thinh văn chỉ buông bỏ 2 cái thôi: Buông đam mê trong hưởng thụ & Sở hữu thôi. Buông bỏ ngay cả hiện hữu của mình thì khó. Làm sao dám chấp nhận cái chết. Riêng vị cầu Phật đạo dám coi cái mạng không ra gì.
Cho nên bố thí = khả năng buông bỏ, chứ khhông phải ôm chặt, ghì xiết thân xác, tài sản, quyền lực,... lâu lâu cúng cái nguyện thì cũng được nhưng ở tầm Thinh văn thôi. Nói thẳng khó nghe nhưng cần nghe, bố thí kiểu mình chưa đúng tầm đâu; Mình nói cúng bạc tỷ nhưng bạc tỷ không bao nhiêu so với tổng số tài sản mình có, tính theo phần trăm. Đừng hiểu lầm tôi kêu gọi cúng dường cho nhiều; Không phải. Tôi đang phân tích cái tâm. Đừng nghe rồi cắt khúc đem lên mạng chửi, cứ gặp mặt thầy chùa kêu bố thí. Không phải. Người ta đang giải thích chuyện bố thí thôi.
Bố thí không phải làm công đức, nguyện lấy công đức mua giác ngộ mà là bố thí = khả năng buông bỏ, có 3 cấp: Buông bỏ đam mê trong Hưởng thụ, trong Sở hữu, trong Hiện hữu. Bỏ được cái 3 Bồ Tát mới dám bố thí tính mạng, vsì cứu người mà hi sinh mạng sống. Cái đó mới ghê.
Mình cho ít cho nhiều không cần biết, hãy nhớ đây là Buông bỏ. Khả năng buông bỏ.
Không biết Phật pháp thì cái này tôi không bỏ đâu, nhưng vì cầu đạo giải thoát là một – thứ hai, vô lượng kiếp cái gì tôi cũng cầm nắm, ôm chặt, ghì xiết, bây giờ tôi học cách buông ra bớt, nới tay ra, mở lòng bàn tay ra, mở vòng ôm ra. Đó là Bố Thí Ba La Mật = Khả năng buông bỏ, không phải bố thí để mua giác ngộ mà khả năng buông bỏ.

2/ Trì giới Ba La Mật

Không phải giữ Bát Quan giới, Xuất gia giới – tăng giới, ni giới rồi mình lấy phước đó mình mua trí giác ngộ mà là **khả năng kiểm soát, khả năng tự chủ, khả năng thích thiện ghét ác.**
Ghét ác có 3: Thân, Khẩu, Ý.
- Thân - không làm chuyện bậy bạ luật cấm. Khẩu - không nói chuyện bậy bạ luật cấm. Đó mới giới bậc hạ thôi.
- Giới bậc trung là phải ly dục = Ngoài chuyện nghiêm trì Giới, Luật cấm: 5 giới, 8 giới, 105, 227, 311 của tăng ni, cư sĩ ra, mình có khả năng ly dục. Ngoài giới cảnh dục thì mình giữ giới cảnh thiền = lìa cả cảnh dục nữa = Thu thúc lục căn.

Giới tỳ kheo có 4:
- **Thu thúc lục căn Thanh tịnh giới** = Kiểm soát được nội tâm, không để nó đam mê, bất mãn trước trần cảnh, không để mắt tai mũi lưỡi thân ý tìm cảnh mình thích, chạy trốn cảnh mình ghét. Nó sao biết nó vậy thôi, không thêm bớt, dặm vá gia vị gì vô hết.
- **Giới bổn thanh tịnh giới** = Tỳ kheo ni - 311 giới, xưa chứ giờ hết rồi; tỳ kheo tăng 227, Sadi 105, cư sĩ thì 10, 8, 5; Giới đó là giới số.
- **Chánh mạng giới** = Thà chết không tà mạng. Không kiếm sống bằng phương thức bậy bạ. Ngoài Chánh mạng là bậy bạ. Chánh mạng là anh cứ tu học ngon lành tự nhiên có người tới cho anh ăn. Anh cứ có pháp học, pháp hành đàng hoàng. Một là ôm bát đi người ta thương người ta cho; Còn không ngồi yên người ta tới người ta cho. Tức là phải tu học đàng hoàng tự người ta quý, kính, có tín tâm, tùy tâm tùy duyên người ta hỗ trợ. Ngoài trường hợp này ra là tà sạch. Một là anh tu và học đàng hoàng người ta vì quý vì kính người ta mò tới cúng; Hai là không có ai mò tới thì tự anh phải mò về phố ôm bát, nó thương nó cho. Tới bây giờ là hết kính rồi, nó thấy đầu trọc, chân đất, nắng chang chang, mưa tầm mưa tã, nó thương thì nó cho củ sắn củ khoai là chánh mạng. Ngoài 2 vụ này là tà sạch sẽ.
- **Quán tưởng giới** = Mỗi lần sử dụng thứ vật chất nào ăn ở mặc thuốc men, quán tưởng rằng những thứ vật chất này là phương tiện hỗ trợ cho đời sống phạm hạnh, ngoài ra không có lý do thứ 2, không có ý nghĩa, mục đích thứ hai. Tất cả quy về hỗ trợ phạm hạnh, hỗ trợ đời sống tu hành.

Giới bổn thanh tịnh là Giới đếm bằng số. Thời này giữ được giới số là mình thuộc ông cố nội của vũ trụ rồi. Giới thu thúc lục căn là mình thấy chua lắm, có ai giữ không? Giới chánh mạng thì hi vọng, người có người không; Giới quán tưởng là 50-50. Trong đó Giới thu thúc lục căn là nó chua.
Giới Ba La Mật gồm có 3:

- Giới bậc hạ = Giữ giới số
- Giới bậc trung = Ly dục, khả năng lìa bỏ đam mê trong vật chất;
- Giới bậc thượng = Khả năng lìa bỏ lòng đam mê trong sanh tử.

Cả 3 cái này là giới phần. Giảng rộng giới = Ngăn tránh. Không phải giới là số 3, 7, 8, 10... Đó là giới bậc hạ. Bậc trung là Ly dục; Bậc thượng là chán sanh tử, lìa bỏ ước muốn tiếp tục luân hồi, tiếp tục hiện hữu. Là giới nghĩa rộng.
Giới = Ghét ác một cách rốt ráo.
Ghét ác gồm có mấy? Giờ nói bà con không đồng ý thì nói cho nó gọn. Giới = Tránh ác.
Tránh ác gồm có mấy?

- Tránh ác qua thân khẩu
- Tránh ác qua con số Luật quy định
- Tránh ác ngay trong lúc 6 căn biết 6 trần bất thiện là mình tránh
- Tránh ác – tránh luôn ý nguyện sanh tử

Ghét ác, tránh ác = Giới. Phải có lý tưởng giải thoát thì sự kiêng tránh, sự giữ mình, sự kiểm soát mới được gọi là Giới Ba La Mật.
Trong kinh nói Giữ giới kiểu người chăn bò = sáng nhận bao nhiêu con dê, bò, mình đếm đủ chiều về đếm đủ số trả chủ, không mất con nào hết. Mất là bị trừ lương, sáng mình dắt đi bao nhiêu thì chiều về trả đủ là xong. Ngày mai tính tiếp. Giữ giới kiểu mục đồng là vậy đó. Có nghĩa là mình yên tâm mình không phạm ngũ giới, bát quan là yên tâm, mình không phạm 227 là yên tâm, nhưng được chưa? Chưa. Vì tôi nói một tỷ lần: **Không phạm chưa chắc là giữ giới**.
Thí dụ, trong 227 giới mình rà coi lúc mình bị thử thách, cám dỗ mới gọi là giữ giới. Cầm phone mình quẹt mình chat, email, tin nhắn, alo tùm lum đâu có cơ hội phạm gì đâu, là đang giữ giới à? Không. Không. Lúc mình chat, lướt web mình đâu có phạm trong 227 giới nhưng không là giữ giới.
Giữ là gì? Là trong lúc đi đứng, nói năng luôn nhớ giới. Đứng trước hoàn cảnh nào đó, thí dụ mình muốn đập muỗi mà không dám đập, hoặc mình tráng ly nước sôi mình tính tạt mình sực nhớ sợ tạt trúng con này con kia mình không tạt. Đó là giới; Hoặc có khả năng kiểm soát tham thích của mình trước người, trước vật được gọi là Giới, chứ còn tôi nằm gáy pho pho tôi đâu phạm gì đâu. Tôi nằm tôi ngủ thì phạm gì. Nhưng đó không gọi là giới.
Giây phút nào mình kiêng tránh, giữ mình, kiểm soát một cách có ý thức trước những cám dỗ, thử thách của đời sống thì đó mới gọi là giới. Cho nên, nếu mình canh me thấy mình không phạm là ngon lành thì đó là cách giữ giới của người chăn bò; Có nghĩa là đếm đủ bao nhiêu bò, bao nhiêu cừu, bao nhiêu dê mà không mất là yên tâm rồi; Cái đó không được. Chính mình phải biết tại sao mình không làm chuyện đó mới gọi là giữ giới.
Giữ giới với ý tưởng giải thoát = Giữ giới Ba La Mật .
3/ Xuất Ly Ba La Mật
Có nhiều vị cứ thấy *nekkhamma* bèn dịch là ly dục; tôi xin nói rõ, có trường hợp *nekkhamma* là ly dục, nhưng trong Ba La Mật, chữ *nekkhamma* không có nghĩa là ly dục, vì ly dục chỉ là một phần trong lý tưởng xuất ly thôi.
Còn phàm chúng ta có 3 đam mê: Đam mê hiện hữu, đam mê sở hữu, đam mê hưởng thụ.
Ly dục chỉ né được đam mê hưởng thụ.
Xuất ly = lìa bỏ tam giới không muốn sanh tử nữa; Đó gọi là nekkhamma pāramī= Xuất ly Ba La Mật.
Tôi nói hoài.

- Chúng sanh trong đời, hạng không học đạo, không hành trì chỉ quan tâm Thích - Ghét - Buồn - Vui. Suốt đời, 90 tuổi chỉ nghĩ 4 cái đó. Thích cái này ghét cái kia, cái này làm cho mình buồn, cái này làm cho mình vui; ngoài ra không quan tâm gì hết;
- Hạng 2 có quan tâm thiện ác. Có thích, có ghét, có buồn có vui nhưng cái gì ác, hại người không làm, vì sợ tội, thích phước. Tại sao? Vì nó luôn luôn trốn khổ tìm vui, cho nên sợ tội, thích phước. Hạng này rất 1uan tâm vấn đề thiện, ác nhưng vẫn quẩn quanh hiện hữu.

- Hạng 3, tránh ác hành thiện nhưng không phải để cầu quả Nhân - Thiên, nhắm đến cứu cánh không còn là phàm nữa, ngán sanh tử lắm rồi.

Ba hạng chúng sanh thì : Hạng 1 sống thuần cảm giác. Hạng 2 sống đạo đức có điều kiện. Hạng 3 sống đạo đức vô điều kiện - không phải để được gì mà để nhắm mất sạch sẽ hết;
Bữa hổm tôi giảng tôi kể chuyện bà đó cúng dường cho đức Phật. Bả nguyện do công đức này, kiếp con đẹp nhờ cái nữ trang này, nữ trang này rất là đắt tiền, hôm nay Thế Tôn viên tịch, con tới trễ, con xin hùn phước trong lễ trà tỳ hỏa táng Thế Tôn, con xin hùn, ai mua cái này về mua trầm cúng đốt gì thì tùy, ban tổ chức cúng lễ trà tỳ, khi bả cúng trong lễ hỏa táng Thế Tôn bả nguyện: Kiếp này con đẹp là nhờ cái này, do công đức này, kiếp sau con không cần cái này, con không muốn xài cái này nữa, con không cần cái này nữa con vẫn đẹp, và khi chứng thánh đương nhiên con không cần nữa.
Cúng dường bộ trang sức mà nguyện kiếp sau hễ còn luân hồi thì con không cần cái này con vẫn đẹp lấp lánh, lung linh và lộng lẫy, và sau cùng khi chứng thánh rồi đương nhiên con không cần cái này nữa. Phải nguyện vậy.
Nhắm tới Nguyện cái vô nguyện.
Mình thì sao? Mình buông cái này bắt cái kia để hưởng thụ, trốn khổ, tìm vui; Hai là biết tu hành làm lánh lánh dữ cũng để trốn khổ tìm vui; Cái thứ 3 mới gọi Xuất ly Ba La Mật, nhắm đến cứu cánh lìa khỏi sanh tử - cái này mới gọi là Xuất ly Ba La Mật. Từ cũ là Xuất gia, gia - nhà = Tam giới; Tam giới như hỏa trạch= Tam giới như ngôi nhà đang cháy; mình bố thí, phục vụ, nghe pháp, ngồi thiền mục đích Không còn trong ngôi nhà cháy này nữa. Trong trường hợp đó là Xuất ly Ba La Mật. Làm cái gì cũng để đừng hiện hữu nữa, là Xuất ly Ba La Mật, dầu bố thí, giữ giới, ngồi thiền,...lúc nào cũng chỉ nhắm tới một chuyện đừng hiện hữu nữa ngán quá rồi. Đi trong tuyết lạnh nghĩ mình chịu lạnh nhiều kiếp đủ rồi. Đi trong nóng nghĩ chịu nóng đủ rồi, những lần họp mặt, phiền phức, ầm ĩ, om sòm nguyện phiền phức vậy đủ rồi, sống chung chạ vậy đủ rồi. Đi leo núi mệt mỏi, bị dầm mưa dãi nắng mệt mỏi, bị bệnh hoạn đau nhức, bị đói, bị khát, bị tắm rửa, toa lét, thấy dơ bẩn bất tịnh, ... lúc nào cũng nhớ, nhiêu đây đủ rồi nha, không muốn tiếp tục vậy nữa, mệt quá; dơ bẩn quá, bất tịnh quá, mệt mỏi quá, mất thời gian quá, luôn luôn như vậy thì gọi là Xuất ly Ba La Mật.
Trong kinh Girimānanda gọi là *Sabba loke anabhiratasañña* = Nhàm chán tất cả thế giới; Thấy bây giờ dầu về Phạm thiên hết tuổi thọ cũng rớt xuống. Dầu về Phạm thiên sự an lạc cũng chớp tắt của vố số sát-na, giờ mình làm người ăn nhậu, chích hút, bài bạc niềm vui cũng chớp tắt trong từng sát-na, mình đắc thiền Phi tưởng Phi phi tưởng thì sự an lạc cũng chớp tắt trong từng sát-na. Chưa kể, phàm phu gọi cái này cái kia là hạnh phúc vì Tiền nghiệp đẩy mình vô thế giới đó, hoàn cảnh đó + Khuynh hướng tâm lý + Môi trường sống, 3 cái này cộng lại làm mình thích cái này ghét cái kia; hễ có thích thì ghét cái ngược lại; khi không hiểu cái này, mình thấy cái mình quan trọng, mình thấy mình sở hữu những cái mình thích nó quan trọng. Chứ nếu hiểu cho rốt ráo, tại sao mình thích?
Tôi nói hoài: Mê cái gì thì mê 60 phải buông. Là người hạng bét. Còn không ngay lúc nào thấy những điều này là hợp lý phải buông liền. **Nếu thấy khả năng buông bỏ yếu ngay từ bây giờ phải hạn chế sở hữu những thứ khó buông bỏ.**
Tôi đọc lại cho xăm lên người.
Tu hành giải thoát = Buông bỏ. Chỉ buông bỏ mới sống an lạc, chết thanh thản. Nếu tự xét thấy mình không có khả năng buông bỏ thì ngay từ bây giờ phải hạn chế sở hữu những thứ khó buông bỏ.
Tôi ra hạn chót là 60, nhiều lắm chỉ giữ cái bảo hiểm y tế thôi. Một ít trong nhà băng để bay tới bay lui nhưng chính mình biết chỉ để bay thôi. Chính mình biết cái đó không phải tài sản; Hoặc có trường hợp tế nhị, đừng để con cháu xử tệ mình, lúc đó mình hận ông Toại Khanh ngày xưa xúi dại cái gì cũng giao cho con, tới hồi dâu với rể là người dưng mà nó lấy xong xuôi nó trở mặt với mình là đuối. Chính mình thấy không xong là mình phải giữ nhưng chính mình biết cái đó là hoàn toàn để phục vụ thân chứ tuyệt đối không phải là tài sản; chính mình biết, mình có thể ra đi bất cứ lúc nào, lòng không tiếc nuối thì muốn giữ bao nhiêu cũng được hết.
Tôi nhắc lại, hạn chế tối đa sở hữu những thứ khó buông. Cái đó được gọi là xuất ly Ba La Mật. Lúc nào cũng muốn đi ra khỏi, lúc nào cũng muốn phủi tay, lúc nào cũng muốn tháo vòng ôm, lúc nào cũng muốn xòe không nắm, lúc nào cũng muốn mở vòng ôm không xiết, lúc nào cũng không muốn luẩn quẩn, ngán, đủ, mệt rồi, sống với tinh thần đó = Xuất ly Ba La Mật.
4/ Tinh Tấn Ba La Mật

Ai cũng phải siêng. Con cò bắt cá cũng phải đứng hàng giờ, con trâu con bò phải siêng mới có cỏ ăn. Trên đời này có ai nằm chây ì mà sống được không? Ngay cả làm biếng tới trời cũng phải gượng dậy đi toa let, tắm rửa, người ta đem tới cũng phải gượng dậy mà ăn, trừ ra mình bại liệt thôi, không bại liệt thì phải gượng dậy nhai nuốt, rồi tắm rửa, giặt giũ,... đời sống không thể nào không ra sức.
Trong vô số kiếp mình đã ra sức để chi? Để tiếp tục sanh tử, mình đổ mồ hôi, sôi nước mắt để chi? Để trốn khổ tìm vui, để đầu tư, để gầy dựng cơ đồ sanh tử. Người biết đạo, từng giọt mồ hôi được hoạch toán, đầu tư thông minh.
Chúng ta nhớ thế này: Cơ hội có thân người hiếm, cơ hội gặp Chánh pháp càng hiếm hơn. Chúng ta biết cơ thể mình đang xuống dốc từng giờ. Nói như vậy những giây phút quý hiếm trong đời mình đang trôi qua; trong lúc chúng ta nỗ lực cho chuyện tào lao, đang ra sức, đang đổ mồ hôi là chúng ta đang đốt bỏ những giây phút bằng kim cương cuộc đời mình. Giây phút nào cũng là kim cương vì trễ một phút nó đã là quá khứ. Bây giờ mình còn tu được, còn coi kinh sách, ngồi thiền, tư duy, thấm thía, tiêu hóa, sống thiện, sống thiền được... cái đó được gọi là giây phút vàng.
Bất cứ nỗ lực của mình đều nhắm tới cứu cánh giải thoát.
Nắng chang chang ra chăm cái bông, chăm sóc cây cảnh, đi vô nấu ăn, ... cái nào cũng cực hết, không có công việc nào sướng hết. Chỉ có người đang đi xuống dốc mới đi khỏe thôi chứ Sống là phải đi ngược dốc, phải đi leo dốc. Con cá còn sống mới có khả năng bơi ngược dòng, chiếc lá đâu có khả năng trôi ngược dòng. Chỉ con cá mới bơi ngược dòng vì sao, vì nó còn sống. Tại sao xuống dốc khỏe? Vì lúc đó buông xuôi. Tại sao lên dốc mệt? Vì lúc đó phải nỗ lực. Đời sống là sự nỗ lực.
Nỗ lực có ý nghĩa nhắm đến cứu cánh tu hành giải thoát thì nỗ lực đó = Tinh tấn Ba La Mật.
Mình nhớ tâm niệm 3 cái này:

(1) Đời sống này không thể nào không đổ mồ hôi. Xưa giờ vô số kiếp mình đổ mồ hôi để cầu sanh tử, kể từ bây giờ mình phải đổ mồ hôi để cầu giải thoát.
(2) Thời gian đang trôi qua rất nhanh, không gì có thể kiềm hãm, ghìm lại được, cho nên, chúng ta không tranh thủ là không được.
(3) Cơ hội, điều kiện để mình nỗ lực đang ít dần, trí nhớ, trí hiểu mình đa sa sút, sức khỏe mình đang sa sút, những điều kiện mình đang có chắc gì ngày mai có. Thí dụ bây giờ mình đang có phòng riêng, con cháu để yên cho mình không có chuyện gì ưu tư lo lắng mình còn tu tập được, chứ mai này điều kiện, cơ hội tu tập không còn nữa.

Nhiều người muốn đi qua Kalama dự Khánh thành mà đi không nổi. Có người muốn tháng 2 qua dự lớp mà đi không nổi, bởi vì sao? Vì họ bị ràng rịt bởi vô số trở ngại. Có người thì sức khỏe, có người tiền bạc, có người thời gian, có người công việc, có người vì gia đình, phải giữ cháu nội, cháu ngoại, hoặc là coi chừng ba má bị bệnh, ông xã bị bệnh, bà xã bị bệnh, công việc công ty không bỏ được, khả năng tài chính không cho phép, sức khỏe không cho phép, có nhiều người cái gì cũng ok mà Phật duyên không cho phép, cứ do dự hoài, đi vậy có đáng không, tại sao phải đi xa vậy, tốn tiền vậy, thôi coi trong nước chỗ nào được được nhào vô ở nửa tháng cũng được mắc gì bay xa quá chi tốn kém, mất thời gian, mệt mỏi, có chuyện gì bay về khó. Phật duyên, Phật chất không có phép.
Cho nên, ngay lúc nào mình làm được chuyện tu hành nên tranh thủ. Có nghĩa là nỗ lực, mọi nỗ lực lớn nhỏ đều nhắm tới cứu cánh giải thoát.
Trong kinh kể 2 vị tỳ kheo, một vị ngồi thiền thấy trời nóng quá, một vị ngồi thiền thấy trời lạnh quá. Cả 2 vị đều có suy nghĩ giống nhau nhờ vậy chứng La Hán. Chuyện về họ là gương cho mình chứ tôi không tin các vị đắc A La Hán. Cả 2 vị đều có suy nghĩ giống nhau thế này:

- **Cơ hội biết Phật pháp, cơ hội biết tu tập không nhiều, Vì nóng/ lạnh mà bỏ thì quá hoang phí;**
- **Thứ 2 cái nóng lạnh này không bằng 1/ tỷ cái nóng lạnh của địa ngục, không bằng 1/tỷ nóng lạnh cuộc luân hồi mình phải chịu, bao nhiêu lần phải trôi nổi ở hoang đảo, ở đại dương, chìm tàu, chết khát, bị phơi nắng, bao nhiêu lần mình bị đi lạc trong sa mạc, trong rừng sâu, bao nhiêu lần mình bán mạng đối diện thú dữ, với kẻ côn đồ gian ác, bao nhiêu lần mình phải làm dâu nhà người, bao nhiêu lần mình làm rể chương đài, bao nhiêu lần mình nhìn người thân bị khổ không biết làm gì, mình chịu khổ không biết làm gì, bao nhiêu lần ra pháp trường, bao nhiêu lần bị vu oan giá họa, bị giam nhốt trong ngục tối, bao nhiêu lần làm trâu, làm bò, làm heo làm ngựa bị đè ra cắt cổ mổ bụng...** So ra hết thì chuyện bị nóng, bị lạnh chẳng nghĩa lý gì hết. Nhờ nghĩ vậy vị đó vượt qua trở ngại.

Đương nhiên, người ta căn cơ kinh hoàng mới chứng La Hán. Nhưng đừng nghĩ câu chuyện đó không liên quan tới mình. Khổ quá, cực quá cứ nhớ tâm niệm như vậy.

- Cơ hội như thế này không còn nữa.
- Thời gian đang trôi qua không quay lại nữa.
- Nhớ đến tội khổ luân hồi

Nhớ mấy cái đó mới tinh tấn, nỗ lực được;
Muốn giải thoát phải hành trì, muốn hành trì phải có nhận thức, muốn có nhận thức phải có kiến thức, muốn có kiến thức phải học.
Cầm cuốn sách, cái bút lên cứ quên, học quên trước quên sau, chưa kể cầm bút lên buồn ngủ, đau lưng, còn bao nhiêu chuyện trong nhà phải lo. Tự mình dàn xếp coi cái gì bỏ được thì bỏ; Tôi tiếp xúc với Phật tử, tôi thấy ê chề lắm. Họ gặp mình họ nói, họ thèm họ tiếng Pali, thích học A Tỳ Đàm, thích tìm hiểu Tứ Niệm Xứ nhưng mà.... Tôi nghe "Nhưng mà..." tôi hết muốn nhìn mặt họ luôn. Nhưng mà con không có thời gian, giờ con lớn tuổi nhớ dở lắm, nghe hiểu chậm,... tôi hết muốn nhìn mặt vì tôi biết tôi đang nói chuyện với người ngoại đạo. Vì sao? Vì người Phật tử mà không tin Phật, Phật nói mà trớt quớt; Phật tử mà nghĩ về tuổi già, nghĩ về cơn trọng bệnh, nghĩ về giây phút cận tử mà không teo, không phải Phật tử. Trong khi người ta 29 tuổi ngồi trên chiếc xe sang trọng, nạm ngọc, cẩn ngà, người ta nhìn thấy xác chết, người già, đám tang, là người ta hồn vía lên mây luôn, mà 29 tuổi, lực lưỡng, cơ bắp, đẹp mỹ nam luôn, Tất Đạt đó, ngồi trên chiếc xe tốt nhất thời đó êm ấm nhung lụa dát vàng, bịt ngọc, cẩn ngà, liếc thấy đám tang, liếc thấy xác chết, liếc ông cụ nằm rên rên hừ hừ là người ta oải chè đậu rồi. Mình thì sao? Mình đi bệnh viện thăm người ta, chưa ra khỏi bệnh viện là nghĩ trưa nay coi phim gì, chiều ăn quán chè nào. Thấy bà rồi. Thấy chưa?
Nghĩ tới đó thấy mình Ba La Mật khỉ mốc gì, Ba La đường không phải Ba La Mật; Tinh Tấn Ba La Mật là hiểu rốt ráo vậy đó. Ok hết giờ rồi. Chúc bà con về trùm mền Ba la đường chứ nghe cái này con kiến nó ngọt.
Chúc các vị ngày vui, mong rằng phần giảng sáng nay hỗ trợ cho bà con. Bà con nào biết rồi thì tốt, chưa biết thì từ nay đến tuần sau mình chỉ tu 4 Ba La Mật này được rồi. Nhiêu đó đủ để kiến cắn rồi. Kiến tánh thành Phật là chỗ đó đó. Chúc các vị ngày vui./.